

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3741/QĐ-UBND**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **23** tháng 7 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh giới hạn một số tuyến đường trên địa bàn
các quận 1, 3, 5, 10, Tân Bình, Phú Nhuận và Bình Thạnh**

UBND Q. PHÚ NHUẬN
CÔNG VĂN ĐẾN

Số: **965 A**
Ngày: **25/7/2012**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 66/2006/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2006 của Hội đồng nhân dân thành phố về bổ sung Quỹ đất, đổi tên đường của thành phố;

Xét đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Công văn số 6112/SGTVT-KT ngày 11 tháng 5 năm 2012 về ưu tiên điều chỉnh giới hạn một số tuyến đường trên địa bàn thành phố; ý kiến của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 2498/TTr-SVHTTDL-DSVH ngày 23 tháng 5 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh giới hạn của 10 (mười) tuyến đường thuộc các quận: 1, 3, 5, 10, Tân Bình, Phú Nhuận và Bình Thạnh theo danh sách đính kèm.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Hội đồng đặt mới, sửa đổi tên đường, công viên, quảng trường và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, Thủ trưởng các Sở, ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận 1, 3, 5, 10, Tân Bình, Phú Nhuận và Bình Thạnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND. TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Ban Văn hóa - Xã hội - HĐND. TP;
- UBND TP và các Đoàn thể TP;
- Ủy ban nhân dân quận - huyện;
- Thành viên Hội đồng đặt tên đường TP;
- Báo, Đài;
- VPUB: Các PVP; Các Phòng CV;
- Lưu: VT, (VX/T) TV **245**

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hứa Ngọc Thuận



DANH SÁCH CÁC TUYẾN ĐƯỜNG ĐIỀU CHỈNH GIỚI HẠN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3741/QĐ-UBND

ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Tên đường	Lý trình cũ	Lý trình bổ sung	Lý trình mới
1	TRƯỜNG ĐỊNH	Thuộc địa bàn quận 1, 3. Bắt đầu từ đường Lê Lai đến đường Kỳ Đồng. Dài 1.994m.	Đoạn từ đường Kỳ Đồng đến đường cống hộp (Rạch Bùng Binh), thuộc quận 3. Dài 235m.	Thuộc địa bàn quận 1, 3. Bắt đầu từ đường Lê Lai đến đường cống hộp (Rạch Bùng Binh). Dài 2.229m.
2	BÀ HUYỆN THANH QUAN	Thuộc địa bàn quận 3. Bắt đầu từ đường Nguyễn Thị Minh Khai đến đường Kỳ Đồng. Dài 1.243m.	Đoạn từ đường Kỳ Đồng đến đường cống hộp (Rạch Bùng Binh), thuộc quận 3. Dài 178m.	Thuộc địa bàn quận 3. Bắt đầu từ đường Nguyễn Thị Minh Khai đến đường cống hộp (Rạch Bùng Binh). Dài 1.421m.
3	BÀN CỜ	Thuộc địa bàn quận 3. Bắt đầu từ đường Điện Biên Phủ đến đường Nguyễn Đình Chiểu. Dài 455m.	Đoạn từ đường Nguyễn Đình Chiểu đến hẻm 16 đường Nguyễn Thiện Thuật, thuộc quận 3. Dài 213m.	Thuộc địa bàn quận 3. Bắt đầu từ đường Điện Biên Phủ đến hẻm 16 đường Nguyễn Thiện Thuật. Dài 668m.
4	CAO THẮNG	Thuộc địa bàn quận 3, 10. Bắt đầu từ đường Nguyễn Thị Minh Khai đến đường Ba Tháng Hai. Dài 920m.	Đoạn từ đường Ba Tháng Hai đến đường Hoàng Dur Khương, thuộc quận 10. Dài 670m.	Thuộc địa bàn quận 3, 10. Bắt đầu từ đường Nguyễn Thị Minh Khai đến đường Hoàng Dur Khương. Dài 1.590m.
5	HOÀNG DƯ KHƯƠNG	Thuộc địa bàn quận 10. Bắt đầu từ đường Lê Hồng Phong đến Công ty Mỹ phẩm Như Ngọc. Dài 300m.	Đoạn từ Công ty Mỹ phẩm Như Ngọc đến đường Hòa Hưng, thuộc quận 10. Dài 284m.	Thuộc địa bàn quận 10. Bắt đầu từ đường Lê Hồng Phong đến đường Hòa Hưng. Dài 584m.
6	SƯ VẠN HẠNH	Thuộc địa bàn quận 5, 10. Bắt đầu từ đường An Dương Vương đến đường Ba Tháng Hai. Dài 1.376m.	Đoạn từ đường Ba Tháng Hai đến đường Tô Hiến Thành, thuộc quận 10. Dài 1.106m.	Thuộc địa bàn quận 5, 10. Bắt đầu từ đường An Dương Vương đến đường Tô Hiến Thành. Dài 2.482m.

7	LÊ HỒNG PHONG	Thuộc địa bàn quận 5, 10. Bắt đầu từ đường Trần Hưng Đạo đến đường Ba Tháng Hai. Dài 1.877m.	Đoạn từ đường Ba Tháng Hai đến Công viên Kỳ Hòa (ngã ba Hoàng Du Khương), thuộc quận 10. Dài 366m.	Thuộc địa bàn quận 5, 10. Bắt đầu từ đường Trần Hưng Đạo đến Công viên Kỳ Hòa (ngã ba Hoàng Du Khương). Dài 2.243m.
8	HỒNG HÀ	Thuộc địa bàn quận Tân Bình, Phú Nhuận. Bắt đầu từ đường Trường Sơn đến ranh địa giới hành chính giữa quận Tân Bình và quận Phú Nhuận. Dài 1.103m.	Đoạn từ ranh địa giới hành chính giữa quận Tân Bình và quận Phú Nhuận đến hẻm 553 đường Nguyễn Kiệm, thuộc quận Phú Nhuận. Dài 546m.	Thuộc địa bàn quận Tân Bình, Phú Nhuận. Bắt đầu từ đường Trường Sơn đến hẻm 553 đường Nguyễn Kiệm. Dài 1.649m.
9	PHỔ QUANG	Thuộc địa bàn quận Tân Bình, Phú Nhuận. Bắt đầu từ đường Phan Đình Giót đến ranh địa giới hành chính giữa quận Tân Bình và quận Phú Nhuận. Dài 1.203m.	Đoạn từ ranh địa giới hành chính giữa quận Tân Bình và quận Phú Nhuận đến đường Đào Duy Anh, thuộc quận Phú Nhuận. Dài 315m.	Thuộc địa bàn quận Tân Bình, Phú Nhuận. Bắt đầu từ đường Phan Đình Giót đến đường Đào Duy Anh. Dài 1.518m.
10	NGUYỄN CÔNG HOÀN	Thuộc địa bàn quận Bình Thạnh, Phú Nhuận. Bắt đầu từ đường Phan Đăng Lưu đến đường Trần Kế Xương. Dài 140m.	Đoạn từ đường Trần Kế Xương đến đường Trường Sa, thuộc quận Phú Nhuận. Dài 728m.	Thuộc địa bàn quận Bình Thạnh, Phú Nhuận. Bắt đầu từ đường Phan Đăng Lưu đến đường Trường Sa. Dài 868m.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ